

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá núi Nam Công,
công suất 1.000.000 m³/năm” tại xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá núi Nam Công, công suất 1.000.000 m³/năm” tại xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, họp ngày 12 tháng 11 năm 2015;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá núi Nam Công, công suất 1.000.000 m³/năm” tại xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Công văn số 56/CV-NK ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Công ty cổ phần Nam Kinh;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá núi Nam Công, công suất 1.000.000 m³/năm” tại xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần Nam Kinh (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

- Tổng diện tích sử dụng đất của Dự án 48,845 ha, trong đó diện tích khu vực khai thác là 44,70 ha. Tọa độ, ranh giới mỏ được thể hiện tại bản đồ số TKTC-NCKT-04 kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt này;

- Độ sâu khai thác tối đa ở mức +75 m;
- Công suất khai thác 1.000.000 m³ đá nguyên khai/năm;
- Thời gian khai thác là 30 năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tổ chức khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật hiện hành về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ cho hoạt động khai thác, an toàn trong khai thác mỏ, đặc biệt là Quy chuẩn QCVN 04: 2009/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác lô thiêu và QCVN 02: 2008/BCT - Quy chuẩn quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

2.2. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật và quản lý để giảm thiểu phát tán bụi trong quá trình triển khai Dự án đảm bảo không gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng, dân cư gần khu vực mỏ; tiến hành trồng cây xung quanh các khu vực sân công nghiệp, dọc tuyến đường vận tải và các khu đất trồng thích hợp nhằm tạo cảnh quan môi trường.

2.3. Thực hiện giải pháp phòng ngừa các hiện tượng biến dạng bề mặt, dịch chuyển, sạt lở đất đá các khu vực sườn tầng, bờ moong khai thác, tổ chức theo dõi, giám sát thường xuyên khi phát hiện có dấu hiệu xảy ra các hiện tượng dịch chuyển, sạt lở bờ mỏ, moong khai thác phải dừng ngay các hoạt động khai thác, khẩn trương đưa người và thiết bị ra khỏi khu vực nguy hiểm, đồng thời báo cho cơ quan có thẩm quyền để phối hợp xử lý.

2.4. Thu gom, xử lý các loại nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trước khi thải ra môi trường.

2.5. Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

2.6. Lập và thực hiện phương án chi tiết về các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu khi xảy ra sự cố, bảo đảm an toàn cho người, máy móc, thiết bị, các công trình, nhà xưởng và môi trường xung quanh; tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động, tài nguyên nước, khoáng sản và các quy định khác của pháp luật trong các hoạt động của Dự án.

2.7. Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu quan trắc phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính đối với khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại quyết định này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện Dự án; thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an ninh trật tự đối với nhân dân địa phương, người lao động tham gia thi công và vận hành Dự án.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Nam Kinh;
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Sở TN&MT tỉnh Hà Nam;
- Thanh tra Bộ, TCDC&KSVN, TCQLĐT, Cục QLTNN;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (04). HH.14



Nguyễn Minh Quang